

Số: /BC-UBND

Sính Phình, ngày tháng 8 năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả rà soát, đánh giá và biểu mẫu rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2026

Thực hiện Quyết định số 152/QĐ-UBND ngày 25/01/2026 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2026; Công văn số 1179/VPUB-PVHCC ngày 31/7/2026 của Văn phòng UBND tỉnh Điện Biên về việc gửi kết quả rà soát, đánh giá và biểu mẫu rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2026, UBND xã Sính Phình Báo cáo kết quả thực hiện, cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ TTHC

Thực hiện Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; Quyết định số 35/2018/QĐ-UBND ngày 09/10/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Quyết định số 152/QĐ-UBND ngày 25/01/2026 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2026 của tỉnh Điện Biên; Công văn số 1179/VPUB-KSTT ngày 31/7/2026 của Văn phòng UBND tỉnh Điện Biên về lựa chọn thủ tục hành chính đưa vào Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2026. Theo đó, UBND xã đã xây dựng Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 27/01/2026 của UBND xã Sính Phình về Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2026. UBND xã chỉ đạo Trung tâm Phục vụ hành chính công xã hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị của xã triển khai thực hiện rà soát, đánh giá TTHC theo Kế hoạch đã được phê duyệt. Trên cơ sở Kế hoạch rà soát các cơ quan, đơn vị của xã đã tích cực thực hiện việc rà soát, đánh giá các TTHC được lựa chọn theo Kế hoạch và các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan, đơn vị. Đến nay, các cơ quan, đơn vị của xã đã Báo cáo kết quả rà soát, đánh giá TTHC gửi về Trung tâm Phục vụ hành chính công xã theo quy định.

Công tác rà soát, đánh giá TTHC trên địa bàn xã đã được các cơ quan, đơn vị chủ động quan tâm tổ chức thực hiện theo Kế hoạch. Tuy nhiên, những kết quả đã đạt được trong việc rà soát, đánh giá TTHC chưa cao. Việc rà soát, đánh giá TTHC chỉ tập trung vào các TTHC trong Kế hoạch, kết quả rà soát, đánh giá còn chưa hiệu quả, chất lượng rà soát, đánh giá TTHC và tổng hợp kết quả rà soát tại một số đơn vị còn chưa đảm bảo theo đúng yêu cầu của Kế hoạch.

II. KẾT QUẢ RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ TTHC

1. Kết quả rà soát

- Tổng số TTHC được lựa chọn để rà soát, đánh giá: 44 thủ tục.
- Tổng số TTHC đã được rà soát, đánh giá: 42 TTHC.
- Tổng số TTHC không rà soát, đánh giá: 02 TTHC.
- + Số TTHC kiến nghị giữ nguyên: 42 TTHC.
- + Số TTHC kiến nghị bãi bỏ: 02 TTHC.
- + Số TTHC kiến nghị điều chỉnh về căn cứ pháp lý: 0 TTHC.

(có các Phụ lục gửi kèm theo).

2. Từ việc kiểm tra, đánh giá chất lượng và tổng hợp kết quả rà soát, nổi lên một số vấn đề sau:

2.1. Đối với Nhóm TTHC, quy định có liên quan về lĩnh vực Tư pháp 15 TTHC

Rà soát 15 TTHC theo hướng đơn giản hóa thành phần hồ sơ, giảm thời hạn giải quyết, phí, lệ phí. Căn cứ pháp lý để rà soát: Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 07/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025; Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ Tư pháp; Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21/3/2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật nuôi con nuôi; Nghị định số 114/2016/NĐ-CP ngày 08/7/2016 của Chính phủ; Nghị định số 280/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 07/2025/NĐ-CP).

Sau khi rà soát, UBND xã kiến nghị giữ nguyên 15 TTHC phù hợp gắn với thực tế giải quyết tại địa phương vì trong quá trình thực hiện chưa gặp khó khăn vướng mắc phát sinh.

2.2. Đối với Nhóm TTHC, quy định có liên quan về lĩnh vực Y tế 05 TTHC

Rà soát 05 TTHC theo hướng đơn giản hóa thành phần hồ sơ trình tự thực hiện, thời hạn giải quyết, mẫu đơn, tờ khai. Căn cứ pháp lý để rà soát: Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/03/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; Luật Bảo hiểm xã hội năm 2024; Thông tư số 02/2021/TTBLĐTBXH ngày 24/6/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Nghị định số 20/2021/NĐ-CP; Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người khuyết tật; Thông tư số 08/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29/8/2023 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư, Thông tư liên tịch có quy định

liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu giấy, sổ tạm trú giấy hoặc giấy tờ có yêu cầu xác nhận nơi cư trú khi thực hiện thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Sau khi rà soát, UBND xã kiến nghị giữ nguyên 05 TTHC phù hợp gắn với thực tế giải quyết tại địa phương vì trong quá trình thực hiện chưa gặp khó khăn vướng mắc phát sinh.

2.3. Đối với Nhóm TTHC, quy định có liên quan về lĩnh vực Tài chính 04 TTHC

Rà soát 04 TTHC theo hướng đơn giản hóa thành phần hồ sơ, giảm thời hạn giải quyết. Căn cứ pháp lý để rà soát: Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 ban hành biểu mẫu sử dụng trong đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hộ kinh doanh; Nghị định số 92/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ về đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã.

Sau khi rà soát, UBND xã kiến nghị giữ nguyên 04 TTHC phù hợp gắn với thực tế giải quyết tại địa phương vì trong quá trình thực hiện chưa gặp khó khăn vướng mắc phát sinh.

2.4. Đối với Nhóm TTHC, quy định có liên quan về lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo 01 TTHC

Rà soát 01 TTHC theo hướng đơn giản hóa thời hạn giải quyết. Căn cứ pháp lý để rà soát: Nghị định số 66/2025/NĐ-CP ngày 12/3/2025 của Chính phủ quy định chính sách cho trẻ em nhà trẻ, học sinh, học viên ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo và cơ sở giáo dục có trẻ em nhà trẻ, học sinh hưởng chính sách.

Sau khi rà soát, UBND xã kiến nghị giữ nguyên 01 TTHC phù hợp gắn với thực tế giải quyết tại địa phương vì trong quá trình thực hiện chưa gặp khó khăn vướng mắc phát sinh.

2.5. Đối với Nhóm TTHC, quy định có liên quan về lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường 08 TTHC

Rà soát 08 TTHC theo hướng đơn giản hóa trình tự thực hiện, thời hạn giải quyết, thành phần hồ sơ. Căn cứ pháp lý để rà soát: Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai; Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư

nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025; Nghị định số 30/2025/NĐ-CP ngày 24/02/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025;

Sau khi rà soát, UBND xã kiến nghị giữ nguyên 08 TTHC phù hợp gắn với thực tế giải quyết tại địa phương vì trong quá trình thực hiện chưa gặp khó khăn vướng mắc phát sinh.

2.6. Đối với Nhóm TTHC, quy định có liên quan về lĩnh vực Nội vụ 01 TTHC

Rà soát 01 TTHC theo hướng đơn giản hóa thời hạn giải quyết. Căn cứ pháp lý để rà soát: Thông tư liên tịch số 138/2015/TTLT-BQP-BLĐBXH-BTC hướng dẫn thực hiện Quyết định số 49/2015/QĐ-TTg ngày 14/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ về một số chế độ, chính sách đối với dân công hỏa tuyến tham gia kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế.

Sau khi rà soát, UBND xã kiến nghị giữ nguyên 01 TTHC phù hợp gắn với thực tế giải quyết tại địa phương vì trong quá trình thực hiện chưa gặp khó khăn vướng mắc phát sinh.

2.7. Đối với Nhóm TTHC, quy định có liên quan về lĩnh vực Dân tộc và Tôn giáo 02 TTHC

Rà soát 02 TTHC theo hướng đơn giản hóa thành phần hồ sơ, giảm thời hạn giải quyết. Căn cứ pháp lý để rà soát: Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg ngày 23/11/2023.

Sau khi rà soát, UBND xã kiến nghị giữ nguyên 02 TTHC phù hợp gắn với thực tế giải quyết tại địa phương vì trong quá trình thực hiện chưa gặp khó khăn vướng mắc phát sinh.

2.8. Đối với Nhóm TTHC, quy định có liên quan về lĩnh vực Xây dựng 05 TTHC

Rà soát 05 TTHC theo hướng đơn giản hóa thành phần hồ sơ. Căn cứ pháp lý để rà soát: Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.

Sau khi rà soát, UBND xã kiến nghị giữ nguyên 05 TTHC phù hợp gắn với thực tế giải quyết tại địa phương vì trong quá trình thực hiện chưa gặp khó khăn vướng mắc phát sinh.

2.9. Nhóm TTHC, quy định có liên quan về lĩnh vực Công an 01 TTHC

Rà soát 01 TTHC theo hướng đơn giản hóa điều kiện, mẫu đơn, tờ khai. Căn cứ pháp lý để rà soát: Khoản 2 Điều 5 Nghị định số 154/2024/NĐ-CP ngày

26/11/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Cư trú.

Sau khi rà soát, UBND xã kiến nghị giữ nguyên 01 TTHC phù hợp gắn với thực tế giải quyết tại địa phương vì trong quá trình thực hiện chưa gặp khó khăn vướng mắc phát sinh.

3. Nhóm TTHC không rà soát, đánh giá đề nghị bãi bỏ.

- Thuộc nhóm TTHC, quy định có liên quan về lĩnh vực Công thương: Gồm (1) Thủ tục cấp giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá; (2) Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai.

- **Lý do:** 02 TTHC này bị bãi bỏ tại Quyết định số 1004/QĐ-UBND ngày 15/5/2026 của UBND tỉnh Điện Biên về việc công bố danh mục TTHC mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công thương tỉnh Điện Biên và Quyết định số 1166/QĐ-UBND ngày 05/6/2026 của UBND tỉnh Điện Biên về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công thương tỉnh Điện Biên.

Trên đây là Báo cáo kết quả rà soát, đánh giá và biểu mẫu rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2026 của UBND xã Sính Phình./.

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND tỉnh Điện Biên;
- Sở Nội vụ tỉnh Điện Biên;
- Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Sở Công thương tỉnh Điện Biên;
- Sở Dân tộc và Tôn Giáo tỉnh Điện Biên;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên;
- Sở Tài chính tỉnh Điện Biên;
- Sở Y tế tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên;
- Lãnh đạo UBND xã Sính Phình;
- Các cơ quan, đơn vị UBND xã Sính Phình;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Công Trứ